

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày: 16.5.2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Khoa.

2. Bà Chung Kim Sang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 220/2022/TL-HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đắc Ng, sinh năm 1985; Nơi sinh: huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số B2, Khu dân cư chợ B S, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đắc N (đã chết) và bà Lê Thị Q; Có vợ: Đỗ Thùy D, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: chưa có; anh, chị em ruột: 04 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Võ Minh C, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 22, đường H T P, khu phố D O, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Kiều D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 22, đường H T P, khu phố D O, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

** Người làm chứng:*

+ Lê Quốc H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 150, đường N A N, phường V B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ Ngô Ngân D1, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 491, đường P H, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Trần Thị Tố A, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 150, đường N A N, phường V B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Thái Văn B, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 10/95C, khu phố P K, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Trần Thị Bích P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 52, đường M T H H, phường R S, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Võ Thị Thu H, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số 813, đường N T Đ, phường V H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2020 Phạm Thị Kiều D có vay của Trần Đắc Ng số tiền là 1.900.000.000 (một tỷ chín trăm triệu đồng) sau đó không có khả năng chi trả nên thường xuyên tránh mặt Ng. Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/6/2022, biết được D cùng chồng là Võ Minh C đang điều khiển xe ô tô hiệu Mazda, màu trắng, biển số 68A-179.22 từ khu vực Tòa án nhân dân thành phố R G đi về hướng phường R S nên Ng điện thoại cho chị ruột là Trần Thị Tố A cùng chồng là Lê Quốc H kêu chạy xe mô tô đuổi theo D để hỏi về việc D thiếu nợ. Trên đường đi thì Tố A gặp Thái Văn B (người làm công cho Ng) nên kêu B cùng chạy xe mô tô đuổi theo D. Khi vợ chồng D, C đi đến trước số nhà 01, đường Nguyễn Thiện Thuật, khu phố 3, phường R S thì Tố A, Huy và B đuổi theo kịp nên chặn đầu xe ô tô của C lại và yêu cầu vợ chồng C xuống xe để nói chuyện nhưng C, D không chịu xuống xe. Lúc này, Ngô Ngân D1 ở gần đó thấy sự việc nên cũng cùng với Tố A, Huy, B kêu D và C xuống xe để nói chuyện (D1 cũng có đưa tiền để Ng cho vợ chồng C, D mượn). Tố A, Huy và D1 đi xung quanh xe ô tô của C dùng tay gõ kính và cửa xe ô tô yêu cầu vợ chồng C, D xuống xe. Lúc này, Ng một

mình đi xe ô tô đến nơi và yêu cầu vợ chồng C, D xuống xe để nói chuyện giải quyết tiền nợ nhưng C, D vẫn không mở cửa xe ra nói chuyện và D dùng điện thoại di động ngồi trong xe quay video lại. Do bức tức nên Ng dùng tay kéo tay nắm cửa trước bên phải xe ô tô của C và dùng chân đạp vào cửa bên phải xe ô tô làm cho cửa bị móp và trầy xước nhưng vẫn không mở cửa được. nhóm của Ng tiếp tục gõ cửa yêu cầu D, C xuống xe nhưng C, D vẫn không xuống xe. Lúc này, D1 đứng một mình bên cửa kính phía bên trái của xe ô tô gần vị trí C cầm lái thì có tiếng đập mạnh làm cho gương chiếu hậu trái của xe ô tô bị vỡ nhưng không xác định được ai đập. Thấy vậy, Ng cầm nón bảo hiểm màu đen (lấy của anh Lê Quốc H) chạy từ phía sau đuôi xe ô tô lên vị trí D1 đang đứng dùng nón bảo hiểm đập mạnh nhiều cái vào cửa xe bên trái xe ô tô của C làm trầy xước thì D1 và Tổ A can ngăn Ng lại. Sau đó, Công an phường R S đến mời tất cả về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, Ng thừa nhận hành vi dùng tay kéo tay nắm cửa trước bên phải xe ô tô của C, dùng chân đạp vào cửa bên phải xe ô tô làm cho cửa bị móp và trầy xước và cầm nón bảo hiểm đập mạnh nhiều cái vào cửa xe bên trái xe ô tô của C làm trầy xước. Đối với gương chiếu hậu trái xe ô tô của C bị vỡ nhưng quá trình điều tra không xác định được do ai gây ra. Ngày 12/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố vụ án, đến ngày 08/8/2022 khởi tố bị can, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Đắc Ng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản để điều tra.

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp tiền bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R G số tiền 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại Võ Minh C; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

** Vật chứng trong vụ án:*

+ 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda, Model code 315GAT (MAZDA3), số máy P520653829, số khung 5AA6LM039988, màu trắng, biển số 68A-179.22, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen, trên nón bên trái và bên phải có dòng chữ HONDA KIM ĐIẾP, màu trắng (có chữ ký tên Trần Đắc Ng);

+ 01 (một) USB có chứa đoạn clip ghi Hình sự việc đập phá xe ô tô hiệu Mazda, màu trắng, biển số 68A-179.22, tại trước nhà số 01, đường Nguyễn Thiện Thuật, khu phố 3, phường R S, thành phố R G (đã lưu hồ sơ vụ án).

** Tại bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng Hình sự số: 78/KL-HĐĐGTS, ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố R G kết luận:*

I. Phần vật tư phụ tùng

1. Gương chiếu hậu trái tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 5.428.188 đồng/cái.
2. Ốp che kính chiếu hậu trái tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 620.676 đồng/cái.
3. Mặt gương chiếu hậu trái tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 6.536.700 đồng/cái.

II. Phần sơn

1. Sơn cửa trước trái tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 900.000 đồng/cái.
2. Sơn cửa trước phải tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 900.000 đồng/cái.
3. Sơn ốp kính hậu trái tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 200.000 đồng/cái.

III. Phần công lao động

1. Công thợ tháo rửa phục vụ sơn tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 200.000 đồng/xe.
2. Công thợ thay thế phụ tùng tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 200.000 đồng/xe.
3. Công thợ vẽ mốp cửa trước phải tại thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị là 500.000 đồng/xe.

Tổng cộng: 15.485.564.

Tại bản Cáo trạng số: 237/CT-VKSRG ngày 11/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Đắc Ng về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đắc Ng mức án 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo, do bị cáo không có công việc ổn định, hoàn Cảnh kinh tế đang gặp khó khăn.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen, trên nón bên trái và bên phải có dòng chữ HONDA KIM DIỆP, màu trắng (có

chữ ký tên Trần Đắc Ng). Theo Quyết định chuyển vật chứng số 213/QĐ-VKSRG, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

- Cơ quan điều tra đã trao trả cho người bị hại Võ Minh C: 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda, Model code 315GAT (MAZDA3), số máy P520653829, số khung 5AA6LM039988, màu trắng, biển số 68A-179.22, đã qua sử dụng, đề nghị HĐXX miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Võ Minh C và bị cáo Ng đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo Ng bồi thường cho anh Võ Minh C phần thiệt hại tài sản do bị cáo gây ra, giá trị tài sản bị thiệt hại qua định giá là 2.500.000 đồng. Đối với các thiệt hại liên quan đến gương chiếu hậu trái và tiền thu nhập thực tế bị giảm sút trong 03 tháng (từ tháng 6/2022 đến tháng 9/2022) là 45.000.000 đồng (mỗi tháng 15.000.000 đồng), anh C xin rút lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đắc Ng thừa nhận hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là xe ô tô hiệu Mazda, biển số 68A-179.22 của người bị hại Võ Minh C theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố, bị cáo không có ý kiến gì khác. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường phần thiệt hại do bị cáo gây ra tương đương số tiền là 2.500.000 đồng, số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R G ngày 11/11/2022. Về trách nhiệm Hình sự, bị cáo xin được hưởng Hình phạt nhẹ nhất để có thể tiếp tục học tập, lao động, phụ giúp gia đình.

Người bị hại Võ Minh C trình bày: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, thống nhất với các phần tài sản xe ô tô bị thiệt hại do bị cáo Ng gây ra. Đối với gương chiếu hậu trái xe ô tô bị vỡ thì anh C có nhìn thấy Ngô Ngân D1 là người đập bể, nhưng lúc đó không có quay video lại, quá trình điều tra anh C cũng không có đủ căn cứ để xác định Ngô Ngân D1 là người làm vỡ gương chiếu hậu trái. Do đó, khi nào có đủ chứng cứ để xác định được người gây ra thì sẽ yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G xử lý sau. Về trách nhiệm dân sự, anh C yêu cầu bị cáo bồi thường phần thiệt hại do bị cáo gây ra tương đương số tiền là 2.500.000 đồng. Đối với các thiệt hại liên quan đến gương chiếu hậu trái và Tiền thu nhập thực tế bị giảm sút trong 03 tháng (từ tháng 6/2022 đến tháng 9/2022) là 45.000.000 đồng (mỗi tháng 15.000.000 đồng) thì anh C xin rút lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Kiều D trình bày: Chị D và anh Võ Minh C là vợ chồng hợp pháp, xe ô tô hiệu Mazda, biển số 68A-179.22 do anh C đứng tên chủ sở hữu. Khi xảy ra sự việc, chị D là người trực tiếp cầm điện thoại quay lại

video diễn biến thực tế và cung cấp cho Cơ quan điều tra. Đối với gương chiếu hậu trái xe ô tô của anh Võ Minh C bị vỡ thì chị D có nhìn thấy Ngô Ngân D1 là người đập bể, nhưng lúc đó không có quay video lại. Trong quá trình điều tra do không có đủ căn cứ để xác định Ngô Ngân D1 là người làm vỡ nên khi nào có đủ chứng cứ để xác định được người gây ra thì sẽ yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G xử lý sau. Chị D xác nhận không có yêu cầu gì về dân sự trong vụ án này.

Tại phiên nói lời sau cùng bị cáo Ng trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin được giảm nhẹ Hình phạt và xin được hưởng mức án cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đề nghị.

nhận định CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung Hình phạt: Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Do bức xúc việc Phạm Thị Kiều D vay tiền nhưng trốn tránh, không trả nợ nên khi phát hiện được D cùng chồng là Võ Minh C đang điều khiển xe ô tô hiệu Mazda, màu trắng, biển số 68A-179.22 từ khu vực Tòa án nhân dân thành phố R G đi về hướng phường R S, Ng điện thoại cho vợ chồng chị ruột là Trần Thị Tố A, Lê Quốc H chạy xe mô tô đuổi theo D để hỏi về số tiền nợ. Trên đường đi thì Tố A gặp Thái Văn B (người làm công cho Ng) nên kêu B cùng chạy xe mô tô đuổi theo D. Khi vợ chồng D, C đi đến trước số nhà 01, đường Nguyễn Thiện Thuật, khu phố 3, phường R S thì Tố A, Huy và B đuổi theo kịp nên chặn đầu xe ô tô và yêu cầu vợ chồng D, C xuống xe để nói chuyện nhưng D, C không chịu xuống xe. Tại đây, Trần Đức Ng đã có hành vi dùng tay kéo tay nắm cửa trước bên phải xe ô tô, dùng chân đạp vào cửa bên phải xe ô tô làm cho cửa bị móp và trầy xước và cầm nón bảo hiểm đập mạnh nhiều cái vào cửa xe bên trái xe ô tô

của Võ Minh C làm hư hỏng. Giá trị tài sản bị thiệt hại qua định giá là 2.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Đắc Ng đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ giao dịch dân sự vay tiền, có nhiều phương thức để giải quyết, nhưng bị cáo lại muốn giải quyết sự việc theo chiều hướng tiêu cực, khi Kiều D không thực hiện theo yêu cầu, bị cáo sẵn sàng đập phá gây hư hỏng xe để trút cơn giận của mình. hành vi của bị cáo là thể hiện bản tính hung hăng, xem thường pháp luật; bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm Hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền được giữ gìn, bảo hộ về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần có mức Hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường phần thiệt hại do mình gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ Hình phạt cho bị cáo nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Trần Đắc Ng được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và có tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú **giám sát**, giáo dục cũng đủ răn đe, thể hiện tính nhân đạo,

khoan hồng của pháp luật. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân do bị cáo hiện có hoàn Cảnh kinh tế khó khăn, công việc không ổn định được địa phương xác nhận ngày 13/5/2023.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, về điều luật áp dụng, mức Hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Đối với Trần Thị Tố A, Lê Quốc H, Thái Văn B và Ngô Ngân D1 không có bàn bạc, xúi giục hay cùng với Trần Đắc Ng thực hiện hành vi đập phá xe ô tô của Võ Minh C mà chỉ can ngăn bị cáo Ng nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm Hình sự là phù hợp, HĐXX miễn xét.

Đối với gương chiếu hậu trái xe ô tô của bị hại Võ Minh C bị vỡ nhưng quá trình điều tra vẫn chưa có đủ tài liệu, chứng cứ để xác định được người gây ra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đang tiếp tục điều tra, xác Minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau, nên HĐXX miễn xét.

[8] Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen, trên nón bên trái và bên phải có dòng chữ HONDA KIM DIỆP, màu trắng (có chữ ký tên Trần Đắc Ng), theo Quyết định chuyển vật chứng số 213/QĐ-VKSRG, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả cho cho người bị hại Võ Minh C: 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda, Model code 315GAT (MAZDA3), số máy P520653829, số khung 5AA6LM039988, màu trắng, biển số 68A-179.22, đã qua sử dụng, theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người bị hại Võ Minh C và bị cáo Trần Đắc Ng, về việc bị cáo Ng bồi thường cho người bị hại Võ Minh C phần thiệt hại tài sản do bị cáo gây ra, giá trị tài sản bị thiệt hại qua định giá là 2.500.000 đồng. Bị cáo Ng đã nộp số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố R G theo biên lai thu số 0007130 ngày 11/11/2022. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 213/QĐ-VKSRG, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh Võ Minh C được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R G để được nhận số tiền mà bị cáo Ng đã nộp nêu trên.

- Án phí Hình sự và dân sự sơ thẩm:

+ Án phí Hình sự: Bị cáo Trần Đắc Ng phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Do giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đắc Ng phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đắc Ng 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập cá nhân do bị cáo hiện có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, công việc không ổn định. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy Ban nhân dân phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đắc Ng cho Ủy Ban nhân dân phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen, trên nón bên trái và bên phải có dòng chữ HONDA KIM DIỆP, màu trắng (có chữ ký tên Trần Đắc Ng), theo Quyết định chuyển vật chứng số 213/QĐ-VKSRG, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả cho người bị hại Võ Minh C: 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda, Model code 315GAT (MAZDA3), số máy P520653829, số khung 5AA6LM039988, màu trắng, biển số 68A-179.22, đã qua sử dụng, theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Đắc Ng bồi thường cho người bị hại Võ Minh C phần thiệt hại tài sản do bị cáo gây ra, giá trị tài sản bị thiệt hại qua định giá là 2.500.000 đồng. Bị cáo Ng đã nộp số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố R G theo biên lai thu số 0007130 ngày

11/11/2022. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 213/QĐ-VKSRG, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh Võ Minh C được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R G để được nhận số tiền mà bị cáo Ng đã nộp nêu trên.

5. Án phí Hình sự và dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; các Điều 6, 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Án phí Hình sự: Bị cáo Trần Đắc Ng phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Do giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa